

Số: /BC-UBND

Bình Sơn, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024

#### Phần thứ nhất

### ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

#### I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Chương trình theo các quy định và hướng dẫn của Trung ương; cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương.

a) Đánh giá việc ban hành các văn bản để hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Trung ương.

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương và Tỉnh ban hành, HĐND huyện, UBND huyện Bình Sơn đã kịp thời ban ngành các Nghị quyết, Quyết định và văn bản chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình theo thẩm quyền.

b) Kết quả ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương, trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm:

- Cơ chế lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn: không có;
- Cơ chế giao quyền chủ động cho người dân và cộng đồng trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã: thực hiện theo quy định của cấp trên.
- Cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông; thu gom, xử lý rác thải, chất thải; chính sách hỗ trợ lãi vay tín dụng phục vụ phát triển sản xuất...
- Cơ chế chính sách để huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước, nhất là huy động từ người dân: thực hiện theo quy định của cấp trên. Không có
- Chính sách ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp: thực hiện theo quy định của cấp trên.
- Chính sách khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp và đầu tư sản xuất công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn nông thôn: thực hiện theo quy định của cấp trên.

- Chính sách liên kết hợp tác đa dạng giữa hộ nông dân với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế khác: thực hiện theo quy định của cấp trên.
- Cơ chế chính sách đối với xã, huyện chỉ đạo điềm: không có.

## **2. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động**

a) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình thực hiện Chương trình trên địa bàn.

Trong năm 2023, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn, Mặt trận và các Hội đoàn thể các cấp trong huyện đã tiếp tục duy trì và đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện gắn với thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và làm giàu bền vững*”, phong trào “*Tuổi trẻ Bình Sơn chung tay xây dựng nông thôn mới*”...; lồng ghép tuyên truyền trong các hội nghị tiếp xúc cử tri, đối thoại của Bí thư cấp uỷ với nhân dân, họp khu dân cư các Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, qua đó đã tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, công chức và nhân dân trong việc thực hiện các nội dung của chương trình.

Văn phòng Nông thôn mới huyện, UBND các xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, xây dựng các pano tuyên truyền về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”; cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”.

UBND huyện Bình Sơn đã ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 13/7/2023 tổ chức thực hiện đợt thi đua cao điểm chuyên đề về xây dựng huyện nông thôn mới, đô thị loại IV và phát triển huyện Bình Sơn thành thị xã.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức Chính trị - Xã hội từ huyện đến xã đã xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” đạt nhiều kết quả tích cực: phối hợp với UBND cấp xã vận động Nhân dân tích cực đóng góp tiền, ngày công để xây dựng nông thôn mới. Nhân dân trong huyện đã hiến 6.000 m<sup>2</sup>, đóng góp gần 5 tỷ đồng và 1.740 ngày công để làm đường bê tông nông thôn, kênh mương nội đồng, thực hiện mô hình “*thắp sáng đường quê*”.... Nhiều phong trào, hoạt động được Mặt trận và các tổ chức Chính trị - Xã hội từ huyện đến xã triển khai hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

## **3. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình**

a) Kết quả kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia các cấp.

- Cấp huyện: Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Bình Sơn giai đoạn 2021-2025 được kiện toàn tại Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 03/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện với 29 thành viên.

- Cấp xã: UBND các xã đã củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xã, Ban Phát triển thôn theo quy định;

b) Kết quả kiện toàn bộ máy tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện Chương trình.

- Cấp huyện: Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 và Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 về việc thành lập Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP huyện Bình Sơn.

Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Bình Sơn giai đoạn 2021 - 2025, do Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện làm cơ quan thường trực, có 01 Chánh Văn phòng là Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách nông thôn mới kiêm nhiệm, 01 Phó Chánh Văn phòng là Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện kiêm nhiệm, không có công chức chuyên trách tham mưu thực hiện Chương trình (Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện phân công 01 Phó trưởng Phòng phụ trách tham mưu).

- Cấp xã: Chủ tịch UBND xã phân công 01 công chức phụ trách theo dõi, tham mưu thực hiện Chương trình.

b) Đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình; công tác phối hợp giữa các bộ ngành, sở ngành, các cấp trong tổ chức thực hiện Chương trình.

Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban thuộc huyện, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp, làm việc với các địa phương nằm trong kế hoạch về đích xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao năm 2023 để hướng dẫn thực hiện hoàn thành tiêu chí, lập hồ sơ minh chứng tiêu chí theo quy định.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Chuyên đề chương trình mỗi xã một sản phẩm.**

Trong năm 2023 Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 và Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 về việc thành lập Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP huyện Bình Sơn. Theo đó, đã tổ chức 02 đợt đánh giá sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện, kết quả lũy kế đến nay trên toàn huyện đã có 12 sản phẩm được UBND tỉnh, huyện công nhận sản phẩm OCOP đạt 03 sao, gồm: Hành tím Bình Hải, Nén Bình Phú, Tinh bột nghệ Bình Châu, Nước nắm Mười Quý, Chanh thơm Bình Thanh, Lục Bình gồm Mỹ Thiện, Mực tằm bè Hùng Loan, Chả cá Nguyễn Thị Lý, Bột ngũ cốc Hương Nguyên, Cốm

tảo xoắn spirulina VT, Chả lụa Tân Lập, Ót Bình Dương. Huyện đang chỉ đạo các địa phương đơn đốc hỗ trợ chủ thể tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ, chất lượng của các sản phẩm: Xiên que Tân Lập, Nước mắm cá cơm - cốt đặc biệt Mười Quý và Nước mắm Mười Quý - cốt nhĩ loại thượng hạng để xem xét đánh giá sản phẩm OCOP huyện Bình Sơn.

UBND huyện đã tổ chức, phối hợp thực hiện tuyên truyền Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), quảng bá các sản phẩm nông nghiệp của huyện trên tạp chí Kinh tế nông thôn, trên công thông tin điện tử của huyện; đồng thời các chủ thể có sản phẩm tham gia OCOP đã chủ động quảng bá sản phẩm của mình trên Website, facebook,.... , tích cực tham dự chương trình trưng bày Hội chợ Sao OCOP Hội tụ và lan tỏa, Phiên chợ “Giới thiệu sản phẩm và nông sản thực phẩm an toàn năm 2023”. Đã tổ chức triển khai 01 lớp tập huấn về phát triển sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của địa phương cho công chức phụ trách lĩnh vực xây dựng NTM của xã, các Hợp tác xã nông nghiệp và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện; đồng thời cử cán bộ công chức của huyện, xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổ chức theo quy định. Qua tham gia Chương trình OCOP đã giúp các chủ thể từng bước nâng cao nhận thức của mình đối với việc hoàn thiện sản phẩm như về bao bì, nhãn mác, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nguồn gốc nguyên liệu đầu vào ....

## **2. Chuyên đề Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.**

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Theo đó, UBND huyện Bình Sơn đã tập trung chỉ đạo triển khai Chương trình trên địa bàn toàn huyện, đã ban hành các văn bản sau:

- Kế hoạch 195/KH-UBND ngày 10/10/2023 về phát triển du lịch huyện Bình Sơn giai đoạn 2023-2025 và Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 04/7/2023 về truyền thông chính sách và quảng bá hình ảnh huyện Bình Sơn giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch 185/KH-BCĐĐA của Ban Chỉ đạo thực hiện dự án “Sinh kế bền vững cho cộng đồng ven biển Bình Sơn thông qua trao quyền cho cộng đồng bảo tồn các hệ sinh thái và văn hóa tri thức bản địa trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trên địa bàn huyện Bình Sơn; Công văn số 4075/UBND ngày 27/10/2023 về thống nhất chủ trương lập đề án quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng Bàu Cá Cái, xã Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, UBND huyện chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát đăng ký mô hình thực hiện chương trình, kết quả trên địa bàn huyện có đăng ký 06 mô hình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

- Trong năm 2023 từ nguồn vốn hỗ trợ sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, có phân bổ kinh phí với số tiền 320.000.000 đồng phát triển điểm Du lịch sinh thái cộng đồng Bầu Cá Cái, Bình Thuận. Đến nay, địa phương đang tiếp tục triển khai phát triển điểm du lịch này phát huy hiệu quả, với nhiều lượt khách tham quan từ nhiều địa phương, trong tỉnh và ngoài tỉnh.

- Phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh thực hiện khảo sát tiền trạm tuyến Famtrip “Du lịch cộng đồng, OCOP - Kết nối thiên nhiên, văn hóa Quảng Ngãi” tại Bầu Cá cái, xã Bình Thuận và tổ chức 01 lớp tập huấn kiến thức về du lịch cộng đồng cho 60 hộ gia đình ở xã Bình Phước (khu vực Rừng Dừa nước, Cà Ninh).

- Tổ chức kiểm tra, khảo sát các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh (30 buổi đạt 100%; khảo sát du lịch 25 buổi, kết quả trên địa bàn huyện đã hình thành được các điểm du lịch tại Bình Phước, Bình Thuận, Bình Hải và thị trấn Châu Ổ với mạng lưới gắn kết với các điểm du lịch như: Làng Gốm Mỹ Thiện, nhà trưng bày Ông Lâm Dũ Xên, điểm du lịch Bầu Cá Cái (Bình Thuận), Rừng Dừa nước (Bình Phước) và Gành Yến (Bình Hải) với các sản phẩm du lịch chủ yếu khám phá tham quan hệ sinh thái và văn hóa lịch sử. Đây là mô hình du lịch cộng đồng, cho du khách cùng người địa phương trải nghiệm nét đẹp đặc sắc của vùng biển, vùng miền, đảm bảo khai thác du lịch song song với bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn hệ sinh thái đất ngập nước và du lịch bãi biển trên địa bàn, hướng tới phát triển du lịch bền vững.

### **3. Chuyên đề Chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới**

Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm thuộc chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thôn minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Nhận thức được vai trò tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số hiện nay, nhằm tạo chuyển biến trong công tác chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, UBND huyện Bình Sơn đã tập trung đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện kết hợp triển khai chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới tại các địa phương trên địa bàn huyện.

- Để có chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện Bình Sơn trong hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kịp thời hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đạt hiệu quả, UBND huyện thông tin về việc đăng ký kế hoạch khuyến công, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử. Hiện nay Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện đang tổng hợp thông tin, hình ảnh về các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, sản phẩm được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên

địa bàn huyện đề tham mưu UBND huyện cung cấp thông tin cho Sở Công Thương để phục vụ cập nhật dữ liệu Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi.

- Hiện nay, trên Cổng thông tin điện tử Ocop tỉnh Quảng Ngãi, chương trình mỗi xã một sản phẩm và đã có các sản phẩm của Bình Sơn như: Nước mắm Mười Quý, Nén Bình Phú, ...giúp cho người tiêu dùng nắm rõ về các thông tin của sản phẩm tạo huy tín và chất lượng khi lựa chọn cho sản phẩm.

- Triển khai một số nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp như: Nền tảng Cổng dữ liệu mở, Nền tảng trợ lý ảo lĩnh vực Thông tin và Truyền thông; Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân và doanh nghiệp; Nền tảng họp trực tuyến,...Hiện nay, trên Cổng thông tin điện tử OCOP tỉnh Quảng Ngãi, chương trình mỗi xã một sản phẩm và đã có các sản phẩm của Bình Sơn như: Nước mắm Mười Quý, Nén Bình Phú, ...giúp cho người tiêu dùng nắm rõ về các thông tin của sản phẩm tạo huy tín và chất lượng khi lựa chọn cho sản phẩm.

- 100% các xã, thị trấn trong toàn huyện đã được phủ sóng di động 2G/3G/4G; mạng truyền dẫn cáp quang tới trung tâm xã đạt 100%; tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 70%; tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 85,5%.

#### **4. Chuyên đề Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.**

- Thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- UBND huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, thực hiện Phong trào Chống rác thải nhựa trên địa bàn huyện, đảm bảo sự điều hành, chỉ đạo liên tục đối với lĩnh vực này; chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức; lồng ghép công tác tuyên truyền vào việc phát động và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày Đại dương thế giới, Ngày đa dạng sinh học, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, tuyên truyền về hạn chế sử dụng túi nilon...bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

- Tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường nông thôn; thu hút các doanh nghiệp đầu tư các khu xử lý chất thải tập trung quy mô; đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt; xây dựng các mô hình xử lý chất thải sinh hoạt quy mô tập trung, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; đầu tư, cải tạo, nâng cấp đồng bộ hệ thống thu gom, thoát nước thải và các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung và tại chỗ

phù hợp; trong đó có phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, cấp thôn.

- Tính đến nay, đã có 22/22 xã, thị trấn được thu gom rác thải, đạt 100% (trong đó có 11 xã/thị trấn do huyện hợp đồng/đặt hàng/đấu thầu thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; 10 xã do Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi hợp đồng/đặt hàng/đấu thầu thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải; xã Bình Minh được các Tổ thu gom, Tổ tự quản của xã thu gom và xử lý).

- Về xử lý các chất thải rắn: hiện nay các loại chất thải nguy hại trong quá trình sản xuất công nghiệp, dịch vụ, y tế và chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn một số xã trong Khu kinh tế Dung Quất, thị trấn Châu Ổ và các xã lân cận do Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Cơ - Điện – Môi trường Lilama thu gom, xử lý với tỷ lệ chất thải rắn trên địa bàn huyện được thu gom đạt 83%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được xử lý hợp vệ sinh đạt 100%.

- Tiếp tục duy trì hoạt động các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung hiện có, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn. Tính đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn huyện 36,11% , tăng 2,72% so với năm 2022, có 09/21 xã đạt chỉ tiêu về tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch tập trung theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, đạt 42,85%. Năm 2023 từ nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đầu tư 02 công trình nước sạch tại xã Bình An và xã Bình Đông với số tiền 2.384 triệu đồng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện đang lập hồ sơ thủ tục đầu tư công trình nước sạch trung tâm xã Bình Minh với tổng mức đầu tư dự kiến 6.000 triệu đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương: 3.000 triệu đồng; ngân sách huyện 3.000 triệu đồng) từ nguồn vốn huyện nông thôn mới. Trung tâm Nước sạch và VSMT tỉnh đang lập hồ sơ thủ tục đầu tư công trình cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên với tổng mức đầu tư 12.000 Triệu đồng (trong đó: Ngân sách tỉnh: 9.600 triệu đồng; ngân sách huyện, xã, vốn khác: 2.400 triệu đồng).

- Thực hiện chủ trương, kế hoạch chuyên đề về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, UBND huyện chỉ đạo các Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh nước đá phục vụ sản xuất và bảo quản thực phẩm nông, lâm, thủy sản định kỳ theo quy định, kết quả trong năm 2023 Phòng đã cấp cho 12 cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức: trên các phương tiện truyền thông trực tiếp, trên các phương tiện thông tin đại chúng ... Thông qua văn bản chỉ đạo, UBND huyện đã hướng dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ sở sản xuất, kinh doanh triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP theo Kế hoạch của UBND tỉnh, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản khác có liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm; thường xuyên khuyến cáo chủ cơ sở, người tiêu dùng lựa chọn thực phẩm

an toàn và chủ động các biện pháp phòng, chống ngộ độc thực phẩm, các bệnh lây truyền qua thực phẩm.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

**1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình (đã được phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) trên địa bàn xã**

**1.1. Nội dung thành phần số 01:** Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

Hiện nay, trên địa bàn huyện Bình Sơn, công tác quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới đảm bảo theo quy hoạch được duyệt, gắn với việc thực hiện mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng đạt chuẩn xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu với phát triển cơ sở hạ tầng đảm bảo đạt tiêu chí phường của đô thị loại IV; góp phần tạo được cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp hơn ở nông thôn và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Việc thực hiện quy hoạch chung xã đảm bảo bố trí khu vực sản xuất tập trung, xác định cụ thể mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế nông thôn, cơ cấu lại ngành nông nghiệp phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội từng bước đi vào chiều sâu, bền vững.

Đề phù hợp với nhiệm vụ quy hoạch trong giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022, UBND huyện Bình Sơn đã bố trí kinh phí cho các xã đã đạt chuẩn giai đoạn 2011- 2020 để lập quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Kết quả đến nay quy hoạch chung của xã, đã phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán lập quy hoạch 9 xã (Bình Chánh, Bình Trung, Bình Thuận, Bình Châu, Bình Dương, Bình Hòa, Bình Trị, Bình Minh, Bình Nguyên); đã phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng 03 xã (Bình Dương, Bình Thuận, Bình Hải).

**1.2. Nội dung thành phần số 02:** Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn – đô thị và kết nối các vùng miền.

a) Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã, huyện.

Phong trào hỗ trợ làm đường giao thông, vườn hoa, trồng cây xanh trên địa bàn huyện với phương châm “Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ” được Nhân dân đồng tình ủng hộ, tự nguyện hiến đất, đóng góp kinh phí, ngày công để hoàn thiện, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn phát huy sôi nổi.

+ Cấp xã: Năm 2023, phân bổ cho các xã để tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn các xã, nhất là các xã nằm trong kế hoạch về đích xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao với tổng kinh phí 16.612,5 triệu



đồng, trong đó vốn Trung ương là 5.422,6 triệu đồng, vốn địa phương 11.189,9 triệu đồng để đầu tư nâng cấp 18.279 m đường.

+ Cấp huyện: Đang thực hiện đầu tư, nâng cấp mở rộng vỉa hè các tuyến đường huyện để đảm bảo đạt chuẩn theo quy định, với nguồn vốn của Trung ương hỗ trợ năm 2023 là 2.006,8 triệu đồng, trong đó vốn Trung ương là 1.256,8 triệu đồng, vốn địa phương 750 triệu đồng, để bổ sung đầu tư nâng cấp 02 tuyến đường huyện ĐH 01 và ĐH 02.

b) Nội dung 02: Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Cấp xã: Năm 2023, tổng nguồn vốn phân bổ để hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi trên địa bàn các xã là 5.057 triệu đồng, trong đó vốn Trung ương là 2.586 triệu đồng, vốn địa phương 2.471 triệu đồng, với chiều dài 5.813 m kênh mương được đầu tư kiên cố. Dự kiến đến cuối năm, có 14/21 xã đạt tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, đạt 66,67%, trong đó có 2/21 xã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, đạt 9,52%.

+ Cấp huyện: Đã đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

c) Nội dung 03: Cải tạo và nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn theo hướng an toàn, tin cậy, ổn định và đảm bảo mỹ quan.

Hệ thống điện trên địa bàn huyện được ngành điện tiếp tục quan tâm cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các trạm biến áp, đường dây trung, hạ áp đảm bảo chất lượng điện phục vụ sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân theo hướng nâng cao chất lượng, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo mỹ quan nông thôn.

+ Cấp xã: Có 21/21 xã đạt tiêu chí số 4 về điện theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, đạt 100%, trong đó có 2/21 xã đạt chuẩn tiêu chí số 4 về điện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, đạt 9,52%.

+ Cấp huyện: Cơ bản đã đạt chuẩn tiêu chí về điện theo Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới. Trong năm 2023 huyện đã phân bổ kinh phí với số tiền là 6.263,2 triệu đồng để đầu tư 02 hệ thống điện phục vụ phát triển sản xuất tại địa phương, trong đó ngân sách trung ương 3.713,2 triệu đồng, ngân sách địa phương 2.550 triệu đồng.

d) Nội dung 04: Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, cấp huyện đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Năm 2023, tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở,... là 6 trường, với tổng kinh phí là 6.140 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương là 1.920 triệu đồng, nguồn vốn địa phương là 4.220 triệu đồng;

Ước đến tháng 12/2023, có 02 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện lên 52/67 trường. Trong đó Mầm non: 9/22 trường, chiếm tỷ lệ 40,1 %; Tiểu học: 20/22 trường, chiếm tỷ lệ 91%; Trung học cơ sở: 21/23 trường, chiếm tỷ lệ 91%, dự kiến đến cuối năm 2023 tăng 02 trường (Mầm non: 01 trường; TH&THCS: 01 trường).

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong năm 2024 và những năm tiếp theo; bên cạnh đó tiếp tục đầu tư để duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia.

đ) Nội dung 05: Tiếp tục đầu tư xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hoá thể thao cấp xã, thôn, trung tâm văn hoá – thể thao của huyện từ nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn đầu tư khác. Trong năm 2023 đã thực hiện đầu tư 06 công trình nhà văn hóa thôn, xã với tổng kinh phí 6.465 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương 700 triệu đồng, nguồn vốn địa phương 5.765 triệu đồng và 07 khu thể thao xã, thôn, với tổng kinh phí 5.165 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương 2.880 triệu đồng, nguồn vốn địa phương 2.285 triệu đồng.

e) Nội dung 06: Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ an toàn thực phẩm cấp xã; các chợ trung tâm, chợ đầu mối, trung tâm thu mua - cung ứng nông sản an toàn cấp huyện; trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; hệ thống trung tâm cung ứng nông sản hiện đại.

Tính đến nay, tổng số chợ nông thôn trên địa bàn các xã có 25 chợ và 02 xã có nơi mua bán, trao đổi hàng hóa đảm bảo chỉ tiêu theo yêu cầu của tiêu chí.

f) Nội dung 08: Tiếp tục xây dựng, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện.

Cơ sở vật chất được cải tạo, nâng cấp, mở rộng khung trang, sử dụng hiệu quả, người bệnh hài lòng khi đến khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế các xã, thị trấn.

g) Nội dung 10: Xây dựng, hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định.

Tiếp tục duy trì hoạt động các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung hiện có, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn. Năm 2023 đầu tư 03 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, với kinh phí 8.384 triệu đồng, trong đó ngân sách Trung ương 3.491,4, ngân sách địa phương 4.892,6 triệu đồng.

**1.3. Nội dung thành phần số 03:** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành

ngành nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025.

Đang từng bước triển khai xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, cơ giới hóa đồng bộ, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu đối với một số sản phẩm chủ lực trên địa bàn huyện như: Hành tím Bình Hải, Nén Bình Phú, sản xuất lúa chất lượng, nuôi tôm, ...

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn huyện, tổ chức 02 đợt đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP trong năm 2023, từ nguồn vốn hỗ trợ của huyện và nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Trung ương và tỉnh đã hỗ trợ 03 chủ thể hoàn thiện hồ sơ, sản phẩm để tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, gồm: Xiên que Tân Lập, nước mắm cá cơm – Cốt đặc biệt Mười Quý, Nước mắm Mười Quý-Cốt nhừ thượng hạng.

**1.4. Nội dung thành phần số 04:** Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển.

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc; Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 24/6/2022 của UBND tỉnh; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 trên địa bàn huyện Bình Sơn. Tình hình sản xuất và đời sống dân tộc thiểu số tương đối ổn định. Các chế độ, chính sách cho đồng bào dân tộc Cơơ được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

**1.5. Nội dung thành phần số 05:** Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

Có 22/22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đạt tỷ lệ 100% phổ cập giáo dục THCS, chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi. Ước đến tháng 12/2023, có 02 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện lên 52/67 trường.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân. Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện và Trạm y tế các xã, thị trấn bố trí sẵn sàng và dự trữ đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, nhân lực để kịp thời chẩn đoán và điều trị bệnh cho nhân dân; 22/22 xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt tỷ lệ 100%; số giường bệnh/vạn dân đạt 11,39 giường; số bác sĩ/vạn dân đạt 2,43.

**1.6. Nội dung thành phần số 06:** Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin ngày càng được tăng cường; các thiết chế văn hoá, thể dục, thể thao ở cơ sở từng bước được đầu tư xây dựng. Các di tích lịch sử văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn; lập hồ sơ đề nghị xếp hạng đối với 01 thắng cảnh. Phong trào ”Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình được triển khai đồng bộ; ước thực hiện cuối năm 2023, toàn huyện có 82,43% gia đình văn hóa, 99,2% thôn, tổ dân phố văn hóa, 92,2% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

Các hoạt động văn hóa văn nghệ diễn ra sôi nổi với các chương trình văn nghệ được tổ chức; Tổ chức thành công Liên hoan văn nghệ quần chúng huyện Bình Sơn với chủ đề “Khát vọng Bình Sơn”; hoạt động thông tin và truyền thông được đẩy mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương và nhu cầu thông tin của nhân dân trong huyện. Các hoạt động thể dục thể thao quần chúng được tổ chức sôi nổi từ huyện đến cơ sở và tham gia các giải tại tỉnh đạt nhiều thành tích.

Về du lịch: Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, khảo sát các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh 30 buổi đạt 100%; khảo sát du lịch 25 buổi, đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch. Quản lý tốt các lượt khách đến tham quan các địa điểm du lịch trên địa bàn huyện. Trong dịp Lễ 30/4 và 01/5, Lễ 02/9 của năm 2023, các địa điểm du lịch trên địa bàn huyện đã đón khoảng 22.000 lượt khách đến tham quan.

**1.7. Nội dung thành phần số 07:** Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

Triển khai các biện pháp đẩy mạnh công tác quản lý môi trường trên địa bàn huyện, nhất là thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt có sự chuyển biến tích cực hơn trước. Thường xuyên chỉ đạo tổ chức ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường gắn với xây dựng nông thôn mới, thực hiện phân loại rác thải tại nguồn ở một số địa phương; chỉ đạo xử lý các trường hợp tập trung rác, vứt rác không đúng nơi quy định.

Các địa phương thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện trồng hoa, cây xanh ven đường nhất là ở các địa phương xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu, các xã nằm trong kế hoạch về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do tỉnh tổ chức đảm bảo theo quy định.

Công tác cải cách hành chính được tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện trên các nội dung. Đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 và triển khai thực hiện đảm bảo 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC cấp xã; sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo CCHC và nâng cao năng lực cạnh tranh huyện Bình Sơn. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023.

Tổ chức tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2023; kiểm tra việc tổ chức và hoạt động xây dựng chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số tại các xã, thị trấn.

Công tác thông tin và truyền thông được tăng cường, đẩy mạnh triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023. Hệ thống truyền hình trực tuyến được đầu tư kết nối và sử dụng hiệu quả từ huyện đến xã. Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Đề án 06 ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai tuyên truyền sử dụng các ứng dụng phần mềm thanh toán điện tử, nộp thuế, nộp hồ sơ trực tuyến....

Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án 06: Công an huyện tổ chức thu nhận hồ sơ cấp căn cước công dân và xác thực định danh điện tử mức 2 trên địa bàn huyện. Bảo hiểm xã hội huyện thực hiện đồng bộ cập nhật số định danh cá nhân và căn cước công dân đạt tỉ lệ 98,5%; Trung tâm Y tế huyện xác minh thông tin và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19; đã cập nhật lên phần mềm tiêm chủng tổng số đối tượng từ 5 tuổi trở lên: 159.378, đạt 100%. Trung tâm Y tế huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện làm sạch dữ liệu tiêm chủng và các dữ liệu khác có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP; thực hiện việc liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi trên hệ thống phần mềm liên thông dữ liệu của Bộ Tư pháp và BHXH; Công an xã, thị trấn đã nhập 100% dữ liệu do các Hội cung cấp.

Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và cải cách hành chính thường xuyên được quan tâm triển khai thực hiện.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ngày càng được quan tâm, 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng các chính sách trợ giúp của nhà nước; thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong phòng, chống tệ nạn xã hội; công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ được các cơ quan, đơn vị, địa phương luôn chủ động phối hợp triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể theo từng ngành, lĩnh vực đã đề ra.

**1.9. Nội dung thành phần số 10:** Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

Công tác phối hợp, triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ về “Phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng” được triển khai đồng bộ, tạo sự chuyển biến tích cực về ANTT, kiểm chế và làm giảm tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo công tác tuyển quân năm 2023 thực hiện tốt đạt 100%; triển khai công tác xét duyệt chính trị và gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2024. Tổ chức phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông gắn với tuần tra vũ trang. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 04/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác

**1.11. Nội dung thành phần số 11:** Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông về xây dựng nông thôn mới; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới.

UBND huyện ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí"; Phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2023; Kế hoạch phát động phong trào thi đua lập thành tích trong xây dựng huyện Bình Sơn đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024, đạt đô thị loại IV và trở thành thị xã đến năm 2025.

**2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM (đã được ban hành tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 318, 319, 320 ngày 08/3/2022)**

Đánh giá cụ thể kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí theo các quy định tại Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu)

*(Số liệu chi tiết theo Phụ biểu số 09 kèm theo)*

**3. Kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới**

Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã, thôn) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu)

*(Số liệu chi tiết theo Phụ biểu số 08 kèm theo)*

**4. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực**

a) Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, phân theo các nguồn:

Tổng kế hoạch vốn trong năm 2023 là 76.756,7 triệu đồng, cụ thể:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 23.770 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển: 22.370 triệu đồng;

+ Vốn sự nghiệp: 1.400 triệu đồng.

- Nguồn vốn địa phương: 52.986,7 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách tỉnh: 26.236 triệu đồng;

+ Ngân sách huyện: 26.750,7 triệu đồng

b) Kết quả phân bổ, sử dụng vốn ngân sách Trung ương theo quy định.

Kết quả phân bổ, sử dụng vốn ngân sách Trung ương năm 2023 là 22.370 triệu đồng.

*(Số liệu chi tiết theo Phụ biểu số 06 kèm theo)*

c) Kết quả thực hiện các nguồn vốn

Kết quả huy động và thực hiện năm 2023 của các nguồn vốn theo từng nội dung chương trình là 76.756,7 triệu đồng.

*(Số liệu chi tiết theo Phụ biểu số 07 kèm theo)*

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những kết quả đã đạt được**

Sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 nên đến thời điểm hiện tại đã mang lại những kết quả tích cực;

Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định của cấp trên liên quan đến thực hiện Chương trình luôn được UBND huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện triển khai kịp thời; đồng thời thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, phòng ban chuyên môn thuộc huyện được giao phụ trách tiêu chí đã chủ động, tích cực làm việc, hướng dẫn các địa phương trong việc thực hiện các tiêu chí, hoàn thiện hồ sơ minh chứng để tổ chức thẩm tra, đánh giá theo quy định.

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong năm 2023 góp phần quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của huyện; bộ mặt nông thôn đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực, kết cấu hạ tầng cơ sở ngày càng được đầu tư đồng bộ, đời sống vật chất và tinh thần nhân dân ngày một được nâng lên; hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường và củng cố; an ninh trật tự, an toàn xã hội nông thôn tiếp tục được giữ vững.

### **2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân**

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, nhưng đến năm 2022, Trương ương, Tỉnh mới ban hành bộ tiêu chí, các cơ chế

chính sách của trung ương ban hành chậm, một số nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ, ngành Trung ương vẫn chưa được ban hành đầy đủ nên việc triển khai thực hiện Chương trình còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng;

- Bộ tiêu chí xã nông thôn mới áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 so với giai đoạn 2016 – 2020 có một số nội dung thay đổi, bổ sung mới và yêu cầu ngày càng cao hơn nên nhiều xã đã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí của giai đoạn 2016-2020 rà soát lại theo Bộ tiêu chí của giai đoạn 2021 – 2025 bị rớt chuẩn, nhất là đối với các tiêu chí về trường học, cấp nước sạch tập trung, tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn,... Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao yêu cầu rất cao và một số tiêu chí chưa phù hợp với thực tế, cũng như phong tục, tập quán của địa phương, như: Tỉnh Quảng Ngãi chưa có nhà hỏa táng nên không thể đạt chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng ( $\geq 5\%$ ), tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử ( $\geq 70\%$ ), tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, tiêu chí 18.1. tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung ( $\geq 50\%$ ),....

- Nhu cầu kinh phí của các địa phương để phấn đấu về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao là khá lớn, trong khi đó nguồn lực của nhà nước hỗ trợ còn hạn chế, việc huy động đóng góp của xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, tỉnh chưa phân bổ vốn đảm bảo theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nên để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch năm 2024 huyện về đích nông thôn mới là vô cùng khó khăn;

- Công tác phối hợp thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giữa các phòng, ban huyện với UBND các xã chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ, nhất là trong việc rà soát, đánh giá, đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện đối với những tiêu chí mới, tiêu chí bị rớt chuẩn theo Bộ tiêu chí mới của giai đoạn 2021-2025

- Công tác tuyên truyền, vận động, phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 tại một số địa phương chưa được rộng khắp, thường xuyên.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

#### **I. MỤC TIÊU (Áp dụng cho báo cáo năm)**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và hiện đại, gắn với quá trình đô thị hóa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; đảm bảo môi trường cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn; đời sống nông thôn giàu bản sắc văn hóa truyền thống, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống. Tiếp tục triển khai Chương trình gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế



nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Phấn đấu 100% xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn NTM theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 – 2025;
- Có ít nhất 10% xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao;
- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện các tiêu chí huyện nông thôn mới đến cuối năm 2024 hoàn thành 100% các tiêu chí huyện nông thôn mới.
- Phấn đấu có 08 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu;

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Dự kiến những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện**

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn xã, hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên huyện.
- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống thủy lợi và phòng chống thiên tai cấp xã, huyện, đảm bảo bền vững và thích ứng với biến đổi
- Tiếp tục xây dựng, hoàn chỉnh các công trình cấp xã, cấp huyện đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất cho các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn, trung tâm văn hóa - thể thao huyện; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn.
- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở, ưu tiên phát triển, nâng cấp các đài truyền thanh xã có cụm loa hoạt động đến thôn và tăng cường phương tiện sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền cho cơ sở truyền thanh, truyền hình cấp huyện; phát triển và duy trì các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính.
- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.
- Tăng cường chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đẩy mạnh hệ thống theo dõi và khám chữa bệnh trực tuyến; đảm bảo hiệu quả phòng chống bệnh lây nhiễm, truyền nhiễm; cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hóa, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Tiếp tục tổ chức triển khai Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ đầu, từ nơi xuất phát và ngay tại cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, hạn chế để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải...; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

- Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng nông thôn mới.

## **2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình**

### **2.1. Về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý**

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện Chương trình; sắp xếp, bố trí cán bộ chuyên

trách để theo dõi thực hiện, xem yếu tố con người là khâu quan trọng, then chốt trong xây dựng nông thôn mới.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới các cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình.

## **2.2. Về tuyên truyền vận động**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, tạo sự chuyển biến thực sự về nhận thức cho cán bộ các cấp và người dân về mục tiêu ý nghĩa Chương trình: Xây dựng nông thôn mới để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân, đem lại sự hài lòng cho người dân nông thôn; do đó, cần có sự đồng tình hưởng ứng, tham gia của mỗi người dân.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực phong trào thi đua “Bình Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới”.

## **2.3. Về tập trung chỉ đạo để đạt được mục tiêu theo kế hoạch**

- Tập trung chỉ đạo các xã rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí theo Bộ tiêu chí huyện, xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 có giải pháp giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, lộ trình, cân đối nguồn lực và có giải pháp thích hợp để đảm bảo hoàn thành Kế hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đạt và giữ vững các tiêu chí về giáo dục, y tế, môi trường, an ninh trật tự, thu nhập, hộ nghèo...

- Phân công cụ thể các phòng, ban, ngành, đoàn thể theo dõi, hỗ trợ xã để đảm bảo đạt chuẩn theo kế hoạch.

## **2.4. Về huy động nguồn lực**

- Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, lồng ghép tốt các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác với nguồn vốn thuộc Chương trình để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội ở cấp xã, thôn; tăng cường các hình thức xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động bảo vệ và xử lý môi trường, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, nước sạch, văn hóa thể thao.... Trong đó, ưu tiên hỗ trợ đầu tư đối với những xã chưa đạt tiêu chí xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, để đảm bảo đến năm 2024 có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới.

- Tiếp tục huy động người dân đóng góp công sức, tiền của xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trọng tâm là các công trình quy mô nhỏ, vốn đầu tư thấp như đường thôn, ngõ xóm, nhà văn hóa và khu thể thao thôn. Việc huy động sức dân tuân thủ nguyên tắc tự nguyện, không quy định bắt buộc, chỉ vận động bằng các hình thức thích hợp để Nhân dân tự nguyện đóng góp.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý để sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư. Tăng cường kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư Chương trình, tránh để mất vốn, kiên quyết không làm phát sinh nợ đọng trong xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **2.5. Về giáo dục, văn hóa xã hội và môi trường**

- Tập trung phát triển các công trình hạ tầng cơ bản thiết yếu, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trên địa bàn các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tiếp tục triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm sau đào tạo.

- Tăng cường xây dựng thiết chế văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để phong trào văn hóa, văn nghệ đi vào thực chất; nâng cao hiệu quả hoạt động của Đài Truyền thanh xã, Nhà văn hóa, khu thể thao xã, thôn.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm. Các địa phương thực hiện các mô hình đường hoa – cây xanh, tạo môi trường nông thôn trong lành, không có các hoạt động gây ô nhiễm và suy thoái môi trường. Tập trung tuyên truyền, tập huấn, nâng cao ý thức cho người dân về sử dụng nước sạch, bảo vệ môi trường; tăng cường quản lý, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; làm tốt công tác thu gom xử lý rác thải, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh- sạch- đẹp.

## **III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM 2024**

### **1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn**

Dự kiến tổng nguồn lực trực tiếp để thực hiện Chương trình trong năm 2023: 58.677 triệu đồng.

### **2. Cơ cấu nguồn vốn**

- Ngân sách Trung ương: 27.635 triệu đồng, trong đó:

+ Đầu tư phát triển: 23.000 triệu đồng.

+ Sự nghiệp: 13.577 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 31.042 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách tỉnh: 8.508 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện: 22.534 triệu đồng.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Qua đánh giá kết quả xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (*khó khăn lớn nhất trong quá trình thực hiện hiện nay là nguồn kinh phí thực hiện đối với các tiêu chí cần nguồn đầu tư lớn như giáo dục, nước sạch tập trung trong khi nguồn kinh phí đầu tư chưa được phân bổ, mức phân bổ thấp so với nhu cầu*), để phấn đấu trong năm 2024 huyện Bình Sơn về đích huyện nông thôn mới theo mục tiêu, kế hoạch đề ra. UBND huyện kính đề nghị Sở ban ngành, UBND tỉnh quan tâm, xem xét, cụ thể:

1. Đối với xã kiểu mẫu: Điều chỉnh đưa xã Bình Trung phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu của giai đoạn 2026-2030.

2. Đối với xã nông thôn mới nâng cao: Điều chỉnh chuyển 04 xã, gồm: Bình Mỹ, Bình Chương, Bình Khương và Bình Minh sang kế hoạch phấn đấu xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn sau năm 2025, bổ sung 04 xã, gồm: Bình Chánh, Bình Hải, Bình Tân Phú, Bình Phước phấn đấu xã nông thôn mới nâng cao đến năm 2025 để phù hợp với định hướng phát triển thành phường theo Đề án số 32-ĐA/HU ngày 12/5/2023 của Huyện ủy Bình Sơn.

3. Đối với huyện nông thôn mới: Để đảm bảo huyện Bình Sơn về đích nông thôn mới vào năm 2024

- Đối với tiêu chí 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới đáp ứng đầy đủ theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025: Hiện nay, qua rà soát có 16 xã bị “rớt” chuẩn nhưng chưa có nguồn vốn để đầu tư đảm bảo yêu cầu của tiêu chí, nhất là đối với tiêu chí về cơ sở vật chất trường lớp học theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tiêu chí về nước sạch tập trung. Kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh xem xét có *hướng dẫn mở* đối với tiêu chí về trường học, sử dụng nước sạch tập trung để tạo điều kiện cho các địa phương từng bước hoàn thiện yêu cầu của tiêu chí. Trong đó, bất cập hiện nay là đối với tiêu chí nước sạch là đầu tư hệ thống nước “Tập trung” thì hộ dân chưa có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không bảo đảm có thể gây lãng phí.

- Đối với 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, hiện nay huyện có 02 xã Bình Dương và Bình Trị đã đạt chuẩn (đạt 9,52%), như vậy để bảo đảm đạt chuẩn yêu cầu này góp phần đạt chuẩn huyện nông thôn mới, huyện cần tập trung đầu tư thêm 01 xã, tuy nhiên năm 2023 tỉnh chưa bố trí vốn đầu tư đủ theo kế hoạch nên chưa đạt yêu cầu. Vì vậy đối với năm 2024 cần bố trí vốn phải xây dựng về đích thêm 01 xã đó là xã Bình Thạnh; nếu có kinh phí và nếu được tỉnh cho phép bổ sung thì đăng ký thêm xã Bình Chánh.

- Đối với thực hiện 09 tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới: Đến nay đã đạt 2/9 tiêu chí; còn lại 07 tiêu chí với 13/36 chỉ tiêu chưa đạt, ngoài trách nhiệm chủ động của UBND huyện trong chỉ đạo điều hành, kính đề nghị tỉnh trong năm 2024 tiếp tục quan tâm bố trí vốn đầu tư các hạng mục dự án cần thiết

để đạt chuẩn huyện nông thôn mới như: Hệ thống xử lý nước thải tập trung cụm công nghiệp Bình Nguyên; cho chủ trương lập thủ tục đầu tư dự án gắn với bố trí vốn để thực hiện dự án thu hồi đất trồng cây xanh trong Cụm Công nghiệp Bình Nguyên để đạt tỷ lệ tối thiểu 10%; đầu tư một số công trình giáo dục, trọng tâm nhất là cho một số xã nông thôn mới nâng cao và đầu tư cho Trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp... để đạt tiêu chí quy định.

- Các sở, ngành tăng cường hỗ trợ các xã để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo đạt chuẩn theo kế hoạch đề ra trong giai đoạn 2021-2025.

- Kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp hình thành các chuỗi sản xuất mang tính bền vững, tăng cường chuyển giao khoa học công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo điều kiện để nông dân tiếp cận các mô hình sản xuất mới, chất lượng cao nhằm phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho người dân.

- Kính đề nghị UBND tỉnh cho phép kéo dài thời gian giải ngân vốn đầu tư, vốn sự nghiệp nguồn vốn Trung ương và tỉnh năm 2023 sang năm 2024, vì các Thông tư, chính sách hướng dẫn thực hiện thanh quyết toán chương trình MTQG thay đổi nên quá trình triển khai thực hiện còn chậm so với kế hoạch.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện Bình Sơn. UBND huyện kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- VP ĐPNTM tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- VP HĐND&UBND: C, PCVP, CV;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ung Đình Hiền**